

Số: 119 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài



liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng tại Tờ trình số 97/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 7 năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Hải Phòng trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí, chức năng:

1. Bảo tàng Hải Phòng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng; có chức năng nghiên cứu khoa học; sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày tài liệu hiện vật; hướng dẫn tham quan, giới thiệu tài liệu, hiện vật; truyền thông, giáo dục di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; khai quật khảo cổ học, kiểm kê di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; tư liệu hoá tài liệu, hiện vật và di sản văn hoá phi vật thể; nghiên cứu, cập nhật ghi chép, biên soạn những sự kiện tiêu biểu của thành phố; lập hồ sơ xếp hạng di tích và hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể; hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử văn hóa - danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Quản lý một số di tích trọng điểm được thành phố giao.

2. Bảo tàng Hải Phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Về lĩnh vực bảo tàng:

a) Hoạt động nghiên cứu khoa học được thực hiện thường xuyên thông qua việc triển khai đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn; liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức sưu tầm tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể ở trong và ngoài nước phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng. Tài liệu, hiện vật bảo tàng được chuyển giao, thanh lý, hủy theo quy định;

c) Tổ chức hoạt động kiểm kê, tư liệu hoá tài liệu, hiện vật và di sản văn hoá phi vật thể theo quy định; lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ kiểm kê tài liệu, hiện vật; thực hiện việc cung cấp thông tin, tư liệu theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện bảo quản tài liệu, hiện vật khi trưng bày, lưu giữ trong kho và khi đưa ra ngoài Bảo tàng Hải Phòng; phải tuân thủ quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản và phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng có liên quan đến tài liệu, hiện vật;

e) Tổ chức hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể bao gồm: Trưng bày dài hạn, ngắn hạn tại Bảo tàng; trưng bày, triển lãm trong nước và quốc tế; tổ chức giới thiệu di sản văn hoá phi vật thể gắn với tài liệu, hiện vật, nội dung trưng bày của Bảo tàng theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức và phối hợp tổ chức hoạt động diễn giải, giáo dục của bảo tàng gồm: hướng dẫn tham quan; tổ chức chương trình, giáo dục di sản văn hoá thông qua tài liệu, hiện vật tại bảo tàng và di tích; tổ chức các hoạt động trải nghiệm nghề truyền thống, trò chơi dân gian, trình diễn nghệ thuật dân gian tại bảo tàng hoặc lưu động;

i) Tổ chức và phối hợp tổ chức hoạt động truyền thông của bảo tàng gồm: giới thiệu nội dung và hoạt động của bảo tàng trên phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá về di sản văn hoá; tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng và xã hội hoá hoạt động của bảo tàng; tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động của bảo tàng; xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân có liên quan để phát triển hoạt động của bảo tàng phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;

k) Tổ chức các hoạt động dịch vụ của bảo tàng bao gồm: dịch vụ ăn, uống, nghỉ ngơi, giải trí và các dịch vụ khác; phát triển sản phẩm lưu niệm, xuất bản ấn phẩm của bảo tàng; các sự kiện văn hoá, giáo dục, thể thao và du lịch; cung cấp thông tin, tư liệu; tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ bảo tàng; giám định, thẩm định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; bảo quản, phục hồi, làm bản sao tài liệu, hiện vật; hợp tác khai quật khảo cổ; hợp tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tàng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của bảo tàng và quy định của pháp luật;

l) Tư vấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các nhà (phòng) truyền thống, tưởng niệm, lưu niệm, di tích, phòng trưng bày, bảo tàng tư nhân, chủ sở hữu di sản hợp pháp trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

m) Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo tàng (tham gia các hoạt động của các tổ chức quốc tế về bảo tàng; xây dựng và tiếp nhận các dự án tài trợ tài liệu, hiện vật, trang thiết bị và dự án đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác bảo tàng do các tổ chức bảo tàng nước ngoài tài trợ hoặc tổ chức theo quy định của pháp luật); trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị của di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh theo quy định của pháp luật;

n) Bảo tàng được liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học, xuất bản ấn phẩm liên quan đến hoạt động bảo tàng và di sản văn hoá theo quy định của pháp luật;

o) Thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực bảo tàng.

2. Về lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá:

a) Tổ chức nghiên cứu, khảo sát, kiểm kê lập danh mục, xây dựng hồ sơ khoa học xếp hạng di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố; nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, lập danh mục, xây dựng hồ sơ di vật,



cổ vật, bảo vật quốc gia; phối hợp nghiên cứu triển khai các quy hoạch, dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh trên địa bàn theo quy định của Nhà nước và phân công của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng;

b) Tổ chức kiểm kê, xây dựng hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể trình các cấp thẩm định, công nhận đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia theo quy định;

c) Tổ chức sưu tầm, ghi chép, biên soạn các sự kiện lịch sử tiêu biểu của thành phố; tư vấn cho các tổ chức và cá nhân về lĩnh vực lịch sử, di sản văn hoá làng; biên soạn hoặc tham gia biên soạn và xuất bản các ấn phẩm về lịch sử, di sản văn hoá, danh nhân, sự kiện lịch sử của các địa phương trong thành phố; sưu tầm, in dịch, phục chế các tư liệu thư tịch Hán nôm liên quan đến di sản văn hoá;

d) Tổ chức kiểm kê, xây dựng hồ sơ di sản tư liệu trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

đ) Tổ chức và phối hợp tư vấn, giám định, thẩm định tài liệu, hiện vật; thực hiện việc điều chuyển, tiếp nhận, gửi giữ, cung cấp bản sao, thanh lý, huỷ tài liệu, hiện vật theo chức năng, nhiệm vụ được giao, quy định của pháp luật và sự phân công của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng;

e) Tổ chức, phối hợp tổ chức, nghiên cứu, thực hiện thám sát, thăm dò, khai quật khảo cổ;

g) Tổ chức hoặc tham gia nghiên cứu các đề tài khoa học; tổ chức Hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề về di sản văn hóa;

h) Tổ chức các hoạt động trưng bày, tuyên truyền, giới thiệu về di tích phục vụ nhân dân và du khách; tổ chức kỷ niệm các sự kiện, nhân vật gắn với khu di tích;

i) Hướng dẫn nghiệp vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn thành phố theo quy định của Nhà nước;

k) Xây dựng, mở rộng các hạng mục, công trình, dự án để bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật;

l) Thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị 04 di tích: Di tích lịch sử văn hoá Đền Nghè, số 55 phố Lê Chân, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Di tích kiến trúc nghệ thuật Đình Kênh, số 47 phố Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Di tích lịch sử cách mạng Nhà số 1/42 phố Mê Linh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Di tích Khảo cổ - lịch sử bãi cọc Cao Quý, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng;

m) Phục vụ các đối tượng đến tham quan tại di tích được giao quản lý. Tổ chức các sự kiện, dịch vụ phù hợp với hoạt động tại di tích;

n) Thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Bảo tàng Hải Phòng:

a) Lãnh đạo Bảo tàng Hải Phòng gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật;

b) Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị; tổ chức thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

c) Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác theo phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được ủy nhiệm điều hành hoạt động của Bảo tàng;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, từ chức; điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố và quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Bảo tàng Hải Phòng, gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ và Quản lý bảo tàng;

c) Phòng Nghiệp vụ, Quản lý di tích và Lịch sử địa phương.

Các phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Số lượng người làm việc của Bảo tàng Hải Phòng được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Hải Phòng nằm trong tổng số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

4. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bảo tàng Hải Phòng xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của đơn vị, báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng tổng hợp, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chỉ đạo Bảo tàng Hải Phòng tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Bảo tàng Hải Phòng có trách nhiệm:

a) Ban hành quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Bảo tàng; ban hành các quy chế, quy định nội bộ của đơn vị để tổ chức thực hiện nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành;

b) Tổ chức sắp xếp lại bộ máy, bố trí viên chức của Bảo tàng theo đúng tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Tài chính, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Giám đốc Bảo tàng Hải Phòng căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Cục KTVB&QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQ VN TP và các đoàn thể;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- Sở Tư pháp;
- Công báo TP; Công TTĐT TP; Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Các Phòng: NVKTGS, VX;
- Lưu: VT, NVKTGS, P.T.Nguyệt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Châu